

Số: /BC-UBND
(Dự thảo)

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất được liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 78/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tổng kết việc thi hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất được liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

Thực hiện các Luật: Trồng trọt, Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản, Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các Nghị định, Thông tư triển khai thực hiện hướng dẫn thi hành Luật, Kế hoạch, Đề án của Trung ương, của tỉnh về phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản... UBND hai tỉnh Lào Cai, Yên Bái trước sáp nhập đã tham mưu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 02 Nghị quyết, trong đó quy định nội dung khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất được liệu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025, gồm: Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Do Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai trước sáp nhập ban hành) và Nghị quyết số 69/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 quy định về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025 (Do Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái trước sáp nhập ban hành).

Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND (Điều 14) quy định hỗ trợ kinh phí để mua giống, vật tư, phân bón. Mức hỗ trợ 15 triệu đồng/01 ha; Nghị quyết số 69/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 (Điều 8) quy định hỗ trợ một lần 70% chi phí mua cây giống và phân bón cho diện tích trồng mới được liệu. Mức hỗ trợ không quá 50 triệu đồng/ha. Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 2.000 triệu đồng/dự án. Không ban hành chính sách hỗ trợ đối với các nội dung khác.

Ngày 09/12/2025, Hội đồng Nhân dân tỉnh Lào Cai đã ban hành Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND Nghị quyết ban hành một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai, chưa quy định nội dung chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển cây được liệu.

Thực hiện Nghị Quyết số 48-NQ/TU ngày 03/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển dược liệu chiến lược tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 – 2030, định hướng đến năm 2050, đẩy mạnh áp dụng các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển lâm nghiệp bền vững, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp và người dân tham gia đầu tư vào lĩnh vực dược liệu. Đề tham mưu, xây dựng Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi và phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương, của tỉnh trong giai đoạn tới, việc tổng kết việc thi hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất dược liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025 là cần thiết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

Triển khai chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh nói chung và phát triển sản xuất dược liệu nói riêng, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) - đơn vị tham mưu chính sách chủ động phối hợp với các địa phương, Sở ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân liên hệ tiếp cận và thực hiện chính sách và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Công tác tổ chức thực hiện đã được các địa phương hiện thực hóa bằng các kế hoạch chỉ đạo theo từng nội dung cụ thể, một số địa phương đã có nhiều giải pháp trong chỉ đạo điều hành, sáng tạo trong công tác tuyên truyền các nội dung chính sách tiếp cận đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu trên địa bàn (*Bảo Thắng xây dựng cuốn sổ tay có mã QR code tạo điều kiện cho người dân tra cứu nắm rõ về chính sách*)...

UBND tỉnh ban hành quyết định công bố danh mục, quy trình nội bộ các thủ tục hành chính (TTHC); đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện chính sách¹.

2. Kết quả thi hành chính sách

2.1. Chính sách theo Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020

Đối với chính sách hỗ trợ phát triển vùng sản xuất cây dược liệu quy định tại Điều 14 Nghị quyết: **Chưa có đối tượng tiếp cận và thụ hưởng chính sách.**

2.2. Chính sách theo Nghị quyết số 69/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020

Đối với chính sách hỗ trợ phát triển dược liệu quy định tại Điều 8 Nghị quyết: Thực hiện hỗ trợ 02 dự án, tổng kinh phí theo kế hoạch 3.073 triệu đồng. Tổng số kinh phí thực hiện năm 2021-2025 là 2.005 triệu đồng, đạt 66% KH; trong đó: số kinh phí giải ngân hỗ trợ năm 2021-2024 là 2.005 triệu đồng, thực hiện năm 2025: 0 triệu đồng.

¹ Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 31/10/2022; số 2545/QĐ-UBND ngày 31/10/2022; số 3111/QĐ-UBND ngày 14/12/2022; Văn bản số 603/UBND-NLN ngày 23/02/2021; số 2152/UBND-NLN ngày 25/5/2021

Nguyên nhân không đạt Kế hoạch giải ngân: khi triển khai 01 dự án chuỗi được liệu trồng cây Khôi nhưng tại huyện Trấn Yên, chủ đầu tư gặp vướng mắc về nguồn gốc cây giống, dẫn đến nhiều diện tích trồng mới không đảm bảo về hồ sơ nguồn gốc giống để nghiệm thu, hỗ trợ theo quy định. Tuy nhiên, diện tích trồng mới của dự án vẫn hoàn thành vượt mục tiêu đề ra, đạt 40,97ha/ KH 35ha. Trong đó diện tích được hỗ trợ 11,97 ha, diện tích các hộ tham gia dự án tự đầu tư trồng mới 29 ha.

III. Đánh giá chung

Công tác tổ chức triển khai thực hiện chính sách được các sở ban ngành, chính quyền địa phương các cấp quan tâm chú trọng chỉ đạo; công tác phối hợp, tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, liên tục, các nội dung Nghị quyết được triển khai cơ bản đầy đủ, kịp thời. Hiện đã thực hiện được 02 dự án được hưởng chính sách hỗ trợ, bước đầu khuyến khích, tác động tích cực đến phát triển nông nghiệp của tỉnh nói chung và sản xuất được liệu nói riêng. Góp phần đẩy mạnh phát triển sản xuất được liệu theo hướng tập trung, hàng hóa đảm bảo năng suất và chất lượng cao. Dự án chuỗi được liệu trồng cây Khôi nhưng liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị cơ bản được triển khai thực hiện đảm bảo về nội dung, quy mô đề ra, hoạt động liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được duy trì.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện còn một số khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân sau:

(i) Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt, dẫn đến khối lượng đăng ký tham gia thực hiện một số nội dung chính sách còn đạt thấp, chưa tiếp cận và tổ chức thực hiện được các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. Công tác tuyên truyền về chính sách đã được triển khai, tuy nhiên một bộ phận cán bộ, công chức còn hiểu chưa đúng mục tiêu, bản chất của các nội dung chính sách và các văn bản của Trung ương, địa phương có liên quan nên công tác tuyên truyền tại địa phương còn hạn chế.

(ii) Ảnh hưởng diễn biến của dịch bệnh Covid-19, tình hình thế giới có nhiều biến động làm giá cả xăng dầu, vật tư thiết yếu tăng cao ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất, đặc biệt là vấn đề thị trường đầu ra cho sản phẩm, từ đó ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả triển khai đưa chính sách vào cuộc sống.

iii) Nội dung hỗ trợ tại 02 Nghị quyết còn hạn chế, chỉ quy định hỗ trợ kinh phí mua giống, vật tư và phân bón, chưa quy định hỗ trợ các nội dung như xây dựng cơ sở bảo quản, chế biến, hỗ trợ sản xuất giống, hỗ trợ xúc tiến thương mại, Bên cạnh đó, các quy định về hồ sơ, thủ tục mất nhiều thời gian, chi phí cho việc thuê, lập hồ sơ, trình tự phê duyệt dự án, thực hiện qua nhiều khâu theo quy định/luật hoặc phải tuân thủ sự điều chỉnh của nhiều quy định của pháp luật có liên quan về đất đai, môi trường, xây dựng, đầu tư,... nên chưa tạo động lực mạnh mẽ khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất được liệu.

Diện tích trồng mới và mở rộng vùng trồng được liệu còn hạn chế, quy mô sản xuất chưa đáp ứng yêu cầu phát triển theo hướng hàng hóa. Hệ thống cơ sở sơ chế, chế biến được liệu còn thiếu và chưa đồng bộ, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế sẵn có.

(iv) Mức hỗ trợ trồng dược liệu theo Nghị quyết số 26 quy định đồng đều, chưa phân theo đối tượng (cây dược liệu hàng năm, cây lâu năm). Với mức hỗ trợ 15 triệu đồng/ha, so với suất đầu tư thực tế đối với một số cây dược liệu chủ lực của tỉnh như đương quy, cát cánh, Actiso còn thấp, đặc biệt rất thấp đối với các cây dược liệu lâu năm có chi phí đầu tư lớn và thời gian thu hồi vốn dài. Do đó, mức hỗ trợ chưa tạo được động lực để khuyến khích mở rộng diện tích và phát triển sản xuất dược liệu. Bên cạnh đó, việc sản xuất đang còn manh mún, chưa tạo thành vùng hàng hóa tập trung, liên kết sản xuất từng bước được quan tâm nên chưa khuyến khích được các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển. Các địa phương chủ yếu sử dụng nguồn lực từ chương trình MTQG để thực hiện các dự án phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh.

(v) Nguồn lực thực hiện chính sách theo Nghị quyết 26 chưa thực sự phù hợp, chủ yếu bố trí lồng ghép chủ yếu từ nguồn chương trình Mục tiêu quốc gia, nguồn kinh phí ngân sách tỉnh bố trí còn hạn hẹp. Việc bố trí lồng ghép các nguồn vốn để triển khai thực hiện chính sách còn gặp khó khăn, vướng mắc do cơ chế tài chính, đối tượng và nội dung hỗ trợ khác nhau tùy theo từng nguồn vốn.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 03/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Hướng tới xác lập dược liệu là ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, phát triển theo chuỗi giá trị bền vững, gắn sản xuất với chế biến sâu, thị trường tiêu thụ, đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo tồn đa dạng sinh học, tài nguyên rừng và phát huy giá trị tri thức, văn hóa bản địa, qua đó tạo sinh kế ổn định, nâng cao thu nhập cho Nhân dân, nhất là vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tương xứng với tiềm năng và lợi thế sẵn có.

Cần thiết phải ban hành Nghị quyết Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai với các nội dung hỗ trợ toàn diện, bao gồm nhiều khâu trong chuỗi phát triển dược liệu và mức hỗ trợ đủ lớn, phù hợp tạo động lực thúc đẩy sản xuất, đồng thời thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh. Các nội dung chính sách bám sát theo đúng định hướng của Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 03/02/2026: hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu (Hỗ trợ giống, phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật sinh học để mở rộng diện tích dược liệu tập trung); Hỗ trợ chứng nhận các tiêu chuẩn chất lượng, bảo tồn và số hóa dữ liệu dược liệu gắn với xây dựng Bảo tàng Dược liệu số Lào Cai; Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý sản xuất, ưu đãi về đất đai, thuế và hỗ trợ đầu tư hạ tầng thiết yếu đối với các dự án sản xuất, bảo quản, sơ chế và chế biến dược liệu, gắn với xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường tiêu thụ; Hỗ trợ ưu tiên sử dụng các loại thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền được sản xuất từ nguồn dược liệu đạt chuẩn GACP-WHO của tỉnh tại các cơ sở y tế 4 công lập trên địa bàn; Hỗ trợ áp dụng các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển lâm nghiệp bền vững, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp và người dân tham gia đầu tư vào lĩnh vực dược liệu...

Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, nội dung cụ thể như sau:

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Trên đây báo cáo tổng kết việc thi hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất dược liệu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&MT, Tài chính, Tư pháp, Công thương, KH&CN;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, NLN, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Phước